

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

Bản án số: 18/2025/HNGĐ-ST

Ngày 17- 4 - 2025

V/v: "Ly hôn và tranh chấp nuôi con".

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM - TỈNH KONTUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Nghiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Quang Ngọc và bà Trần Thị Hoa Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum - tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Lê Hoàng Mỹ Vy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 220/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2024, về việc "Ly hôn và tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 71/2025/QĐST-HNGĐ ngày 27/3/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Võ Thị Thanh T1, sinh năm 1998. Địa chỉ: 73 Hồ Tùng Mậu, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn T2, sinh năm 1987. Địa chỉ: 20 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 21/10/2024 và lời khai tại Tòa án nguyên đơn chị Võ Thị Thanh Thuý T2 bày và yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2017, chị và anh Nguyễn T2 tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum theo giấy chứng nhận kết hôn ngày 06 tháng 3 năm 2017. Sau khi kết hôn chung sống hạnh phúc được 02 năm, đến năm 2020 thì mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh T2 không lo làm ăn, ăn chơi, nghiện ma túy đá, đánh đập chị Thuý nhiều lần. Đến tháng 2 năm 2024 chị Thuý bỏ đi làm ăn và sinh sống tại tỉnh Bình Dương vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến

nay. Chị Thuý nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn chị Thuý khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn T2.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Đình Hà, sinh ngày 19/02/2016 và Nguyễn Đình Khởi, sinh ngày 05/02/2016. Hiện các con chung đang ở cùng anh Nguyễn T2 và ông bà nội, bố mẹ đẻ của anh T2. Sau khi ly hôn chị Thuý có nguyện vọng giao cả hai con chung cho anh T2 và ông bà nội của các cháu nuôi dưỡng, chị Thuý cấp dưỡng tiền nuôi cả hai cháu 1 tháng là 3.000.000 đồng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Thuý không yêu cầu giải quyết.

- *Ý kiến của bị đơn anh Nguyễn T2*: Anh Nguyễn T2 có biết Toà án đang thụ lý giải quyết vụ án ly hôn giữa anh và chị Thuý (Toà án đã tổng đạt trực tiếp cho anh T2 nhưng anh T2 từ chối nhận, đã lập văn bản cho tổ trưởng tổ dân phố và giao cho bà Bùi Thị Hồng Xuân là mẹ đẻ của anh T2 nhận thay; ngoài ra một số văn bản gửi qua đường bưu điện anh T2 đã nhận) các văn bản đã được Toà án tổng đạt hợp lệ cho anh T2 nhưng anh T2 vẫn vắng mặt không có lý do.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum tham gia phiên toà, phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên toà đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Về nội dung vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Võ Thị Thanh Thuý, xử cho chị Võ Thị Thanh Thuý ly hôn với anh Nguyễn T2. Giao con chung cháu Nguyễn Đình Hà, sinh ngày 19/02/2016 và Nguyễn Đình Khởi, sinh ngày 05/02/2016 cho anh T2 và ông bà nội các cháu trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Thuý phải cấp dưỡng nuôi con cho anh T2 1 tháng là 3.000.000 đồng cho 02 cháu. Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết;

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Xét thấy nguyên đơn chị Võ Thị Thanh Thuý khởi kiện ly hôn đối với anh Nguyễn T2 có nơi cư trú tại số 20 Nguyễn Thị Minh Khai, tổ 7, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đơn

khởi kiện của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Nguyên đơn chị Võ Thị Thanh Thuý có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Nguyễn T2 đã được tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[1.2] Về xác định quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con đối với bị đơn là anh Nguyễn T2, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ tranh chấp là “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”.

[2] Về nội dung vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Thanh Thuý và anh Nguyễn T2 tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum theo giấy chứng nhận kết hôn ngày 06 tháng 3 năm 2017, là đúng theo quy định của pháp luật, không vi phạm điều kiện về kết hôn. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa chị Võ Thị Thanh Thuý và anh Nguyễn T2 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh, chị chung sống với nhau đến tháng 2 năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, do anh T2 ham chơi, không lo làm ăn và đánh đập chị Thuý nhiều lần. Chị Thuý đã bỏ đi hơn 01 năm và vợ chồng đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Thuý và anh T2 đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, chị Thuý yêu cầu được ly hôn với anh T2, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Võ Thị Thanh Thuý.

[2.2] Về con chung: Chị Võ Thị Thanh yêu cầu giao cháu Nguyễn Đình Hà, sinh ngày 19/02/2016 và Nguyễn Đình Khởi, sinh ngày 05/02/2016 cho anh Nguyễn T2 và ông bà nội của các cháu trực tiếp nuôi dưỡng, vì chị không đủ điều kiện kinh tế, không có chỗ ở ổn định, không có công việc ổn định để có thể nuôi con chung. Tại lời T2 bày ngày 19/02/2025, bà Bùi Thị Hồng Xuân là mẹ đẻ của anh T2 cũng đồng ý với yêu cầu nuôi con chung nêu trên của chị Thuý và tại bản tự khai của các con Nguyễn Đình Hà và Nguyễn Đình Khởi T2 bày đều có nguyện vọng được ở với bố Nguyễn T2 và ông bà nội. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung, căn cứ vào quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của chị Võ Thị Thanh Thuý, giao con Nguyễn Đình Hà, sinh ngày 19/02/2016 và Nguyễn Đình Khởi, sinh ngày 05/02/2016 cho anh Nguyễn T2 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Võ Thị Thanh Thuý cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh Nguyễn T2 01 tháng 3.000.000 đồng/ 02 cháu. Thời điểm cấp dưỡng từ tháng 4/2025 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành và sống tự lập được.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Võ Thị Thanh Thuý và anh Nguyễn T2 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[3] Về án phí: Chị Võ Thị Thanh Thuý phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" của nguyên đơn Võ Thị Thanh Thuý đề ngày 21/10/2024.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Thanh Thuý được ly hôn với anh Nguyễn T2.

- Về con chung: Giao con Nguyễn Đình Hà, sinh ngày 19/02/2016 và Nguyễn Đình Khởi, sinh ngày 05/02/2016 cho anh Nguyễn T2 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Chị Võ Thị Thanh Thuý có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Võ Thị Thanh Thuý phải cấp dưỡng 3.000.000 đồng/ tháng/2 cháu. Thời điểm cấp dưỡng từ tháng 4 năm 2025 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành và sống tự lập được.

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự: Sau khi ban hành Quyết định, kể từ thời điểm các bên thỏa thuận và anh Nguyễn T2 có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con mà chị Võ Thị Thanh T1 không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng chị T1 phải trả lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 144, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Võ Thị Thanh Thuý phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Võ Thị Thanh Thuý đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000213 ngày 29/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Chị Võ Thị Thanh Thuý đã nộp đủ tiền án phí.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/4/2025), nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND TP KonTum;
- Chi cục THA dân sự TP KonTum;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Bá Nghiên